Báo cáo cập nhật KQKD Quý III/2026 – VHM

HOSE · VHM · CTCP Vinhomes

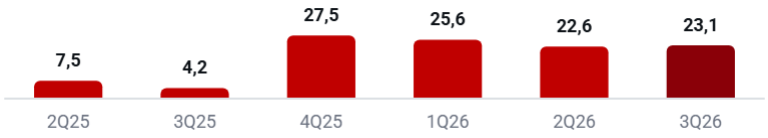
DOANH THU THUẦN · Q3	LỢI NHUẬN RÒNG · Q3	LNST 9T / KẾ HOẠCH NĂM	ĐỊNH GIÁ · P/B
85.364	23.146	125%	1,7 lần
tỷ đồng · +420% YoY	tỷ đồng · +453% · 9T 71.381	75.059 / 60.000 tỷ	P/E ~6,3 · ROE ~31%

ĐÁNH GIÁ KQKD QUÝ 3

Quý 3/2026, VHM (Vinhomes) đạt doanh thu **85.364 tỷ (+420% so cùng kỳ)**, biên gộp **60,3%** và Lợi nhuận ròng **23.146 tỷ (+453%)** — quý kỷ lục nhờ bàn giao các đại dự án (Green Paradise, Global Gate, Ocean Park 2&3); lũy kế 9 tháng đã **vượt kế hoạch cả năm (đạt 125% KH)**. Doanh thu phần lớn đến từ **bán buôn đại dự án** — ghi nhận doanh thu sớm, thu tiền nhanh; dòng tiền kinh doanh 9 tháng dương **181.070 tỷ**. Mặt khác, VHM đang ở pha đầu tư lớn: tổng vay **240.622 tỷ (+64% từ đầu năm)**, nợ ròng/vốn chủ ~60%.

Với vị thế đầu ngành và quỹ đất đủ để phát triển trong nhiều năm tới, chúng tôi cho rằng VHM là **cơ hội tốt cho nhà đầu tư trung–dài hạn**: hiện cổ phiếu giao dịch ở **P/E ~6,3 lần** — vùng thấp trong lịch sử định giá của doanh nghiệp (bình quân 5 năm ~7,3 lần) và thấp hơn nhiều so với **P/E ngành ~16,4 lần**, cùng môi trường lãi suất đang có xu hướng tạo đỉnh và giảm dần cùng triển vọng nâng hạng thị trường (FTSE). Nhà đầu tư cần theo dõi thêm tiến độ bán lẻ và khả năng hấp thụ của thị trường do lượng sản phẩm đưa ra thị trường của VHM là rất lớn, việc đòn bẩy tăng nhanh cũng là một yếu tố cần theo sát trong các quý tới.

Lợi nhuận ròng theo quý · *nghìn tỷ*



% HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2026

Doanh thu 9T · **202.586 / 285.000** tỷ — **71%**

LNST 9T · **75.059 / 60.000** tỷ — **125%**

KỶ LỤC & VƯỢT KẾ HOẠCH NĂM
125% KH LN năm hoàn thành ở 9T · Lợi nhuận ròng Q3 23.146 tỷ (+453%) · biên gộp 60,3%

DOANH THU CHỦ YẾU TỪ BÁN BUÔN
+181k tỷ dòng tiền KD 9T · nguồn thu chính từ bán buôn đại dự án · thu tiền nhanh, biên gộp cao

ĐÒN BẨY TĂNG MẠNH (PHA ĐẦU TƯ)
+64% tổng vay (240.622 tỷ) · nợ ròng/VCSH ~60% · đầu tư lớn vào các đại dự án

ĐIỂM NHẤN

+420% DT Q3 — **Quý kỷ lục nhờ bàn giao đại dự án**
doanh thu 85.364 tỷ (+420%), biên gộp 60,3% · Lợi nhuận ròng 23.146 tỷ (+453%) · Green Paradise, Global Gate, Ocean Park 2&3

125% KH NĂM — **9 tháng đã vượt kế hoạch cả năm**
LNST 9T 75.059 tỷ (+390%) = 125% kế hoạch (60.000) · doanh số bán (presales) 9T ~219.600 tỷ (+35%)

+181k TỶ CFO 9T — **Dòng tiền kinh doanh dương mạnh**
dòng tiền kinh doanh 9T dương 181.070 tỷ · cơ chế bán buôn giúp thu tiền nhanh, chất lượng lợi nhuận tốt

CẦN THEO DÕI

+64% TỔNG VAY — **Đòn bẩy tăng mạnh, pha đầu tư lớn**
vay 146k → 240.622 tỷ · nợ ròng/VCSH ~60% · dòng tiền đầu tư 9T −260k (đổ vào đại dự án) · chi phí lãi vay 9T ~11k

TIẾN ĐỘ BÁN BUÔN — **Cần theo dõi tiến độ các thương vụ bán buôn**
lợi nhuận ghi nhận dồn theo kỳ bàn giao các đại dự án bán buôn · tốc độ ký kết và bàn giao các thương vụ trong những quý tới quyết định kết quả

LÃI SUẤT HẠ NHIỆT — **Quan sát xu hướng hạ nhiệt của lãi suất**
mặt bằng lãi suất hạ nhiệt hỗ trợ sức cầu bất động sản và giảm chi phí vốn trên dư nợ vay đã tăng · diễn biến lãi suất là biến số cần theo dõi

TRIỂN VỌNG CÁC QUÝ TỚI

VHM đang thực thi loạt đại dự án quy mô lớn nhất lịch sử công ty. TCBS Research dự phóng Lợi nhuận ròng 2026 **~78.500 tỷ** (EPS ~9.558 đồng trên số cổ phiếu mới 8.214,8 triệu), tương ứng **P/E dự phóng ~6,3 lần**, P/B ~1,7, ROE ~31%.

LỢI NHUẬN RÒNG 2026F	P/B HIỆN TẠI	DÒNG TIỀN KD 9T	TỔNG VAY 30/9
~78.500	1,7	+181k	240.622
tỷ · P/E dp ~6,3	lần · BVPS 34.906đ	tỷ · CFO	tỷ · nợ ròng/VCSH 60%

THÔNG TIN CỔ PHIẾU & ĐỊNH GIÁ · tại ngày 09/11/2026

GIÁ · ĐỒNG	VỐN HÓA · TỶ Đ	GIÁ TRỊ SỔ SÁCH · Đ	P/B · LẦN	P/E · LẦN	SLCP · TRIỆU
60.400	496.174	34.906	1,7	~6,3	8.214,8

1. Đánh giá của TCBS

Kết quả kỷ lục, chất lượng lợi nhuận, đòn bẩy & pha đầu tư, và định giá

Kết quả Quý 3/2026 của VHM (Vinhomes) được TCBS đánh giá là **quý kỷ lục với chất lượng cao**. Doanh thu thuần 85.364 tỷ (+420% so cùng kỳ), biên lợi nhuận gộp **60,3%** và Lợi nhuận ròng 23.146 tỷ (+453%) nhờ bàn giao/ghi nhận các đại dự án Green Paradise (Cần Giờ), Global Gate (Hạ Long) và Ocean Park 2&3. Lũy kế 9 tháng, LNST đạt 75.059 tỷ (+390%) — **đã vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm (60.000 tỷ, đạt 125%)** ngay ở 9 tháng.

Về cơ cấu nguồn thu, doanh thu và lợi nhuận **phần lớn đến từ bán buôn (bulk sale) các đại dự án** (Ocean Park 2&3, Global Gate Hạ Long, Saigon Park, Green Paradise) — bán sỉ quỹ đất/sản phẩm cho các nhà phát triển thứ cấp, giúp ghi nhận doanh thu sớm, thu tiền nhanh và cải thiện biên lợi nhuận; lãi gộp bất động sản 9 tháng đạt 118.625 tỷ (biên 58,6%). Một phần giao dịch bán buôn thực hiện qua chuyển nhượng vốn công ty dự án và hợp tác BCC được hạch toán vào doanh thu tài chính (6.426 + 7.895 tỷ) thay vì doanh thu thuần, song bản chất vẫn là bán buôn bất động sản. **Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh 9 tháng dương 181.070 tỷ** (nhờ cơ chế bán buôn thu tiền nhanh và tiền ứng trước của khách tăng) phản ánh chất lượng lợi nhuận tốt. Về doanh số bán (presales), 9 tháng đạt ~219.600 tỷ (+35%), riêng Quý 3 bán lẻ chiếm 81% — lực cầu người mua ở cuối vẫn mạnh. Mặt khác, VHM đang ở **pha đầu tư lớn nhất lịch sử**: tổng vay tăng từ 146k lên 240.622 tỷ (+64% từ đầu năm), nợ ròng/vốn chủ ~60%, dòng tiền đầu tư 9T âm 260k (đổ vào các siêu dự án), tổng tài sản phình lên 1,34 triệu tỷ. Ở giá 60.400 đồng, cổ phiếu tương ứng P/E ~6,3 lần và P/B ~1,7 lần.

KẾT QUẢ QUÝ 3/2026 & LŨY KẾ 9 THÁNG

DOANH THU THUẦN Q3	LỢI NHUẬN RÒNG Q3	BIÊN LỢI NHUẬN GỘP Q3	DÒNG TIỀN KD 9T	LNST 9T / KH NĂM	ĐỊNH GIÁ · P/B
85.364	**23.146**	**60,3%**	**+181k**	**125%**	**1,7**
tỷ · +420% YoY	tỷ · +453% YoY	9T 58,6%	tỷ · CFO	75.059 / 60.000 tỷ	lần · P/E ~6,3

ĐIỂM CHÍNH

01 **Quý kỷ lục, vượt kế hoạch cả năm ở 9 tháng** — DT Q3 85.364 tỷ (+420%), biên gộp 60,3%, Lợi nhuận ròng 23.146 tỷ (+453%) nhờ bàn giao đại dự án. 9T LNST 75.059 tỷ (+390%) = 125% kế hoạch năm; doanh số bán 9T ~219.600 tỷ (+35%).

02 **Doanh thu & lợi nhuận chủ yếu từ bán buôn đại dự án** — bán sỉ quỹ đất/sản phẩm cho các nhà phát triển thứ cấp (Ocean Park 2&3, Global Gate, Saigon Park) giúp ghi nhận sớm, thu tiền nhanh, biên cao; dòng tiền kinh doanh 9T dương 181.070 tỷ. Doanh số bán (presales) Quý 3 bán lẻ chiếm 81% — lực cầu người mua ở cuối vẫn mạnh.

03 **Đòn bẩy tăng mạnh & lợi nhuận dồn theo kỳ là điều cần theo dõi** — tổng vay 146k → 240.622 tỷ (+64%), nợ ròng/VCSH ~60%, đang đầu tư rất lớn cho các siêu dự án. 2026 là năm đỉnh ghi nhận; định giá P/E ~6,3 · P/B ~1,7 hấp dẫn nhưng cần theo dõi tiến độ, pháp lý và tính bền của lợi nhuận.

2. Kết quả kinh doanh & phân tích tài chính

Tổng quan Quý 3, doanh số & backlog, chất lượng lợi nhuận – dòng tiền, đòn bẩy và định giá

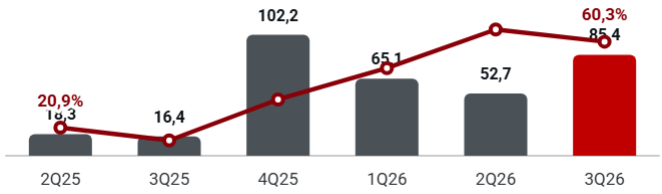
2.1. Tổng quan kết quả Quý 3/2026

Quý 3/2026 là quý **kỷ lục**: doanh thu thuần **85.364 tỷ (+420% so cùng kỳ)**, lợi nhuận gộp 51.490 tỷ với biên **60,3%** (cùng kỳ 24,3%) nhờ cơ cấu bàn giao đại dự án biên cao. Doanh thu tài chính 5.064 tỷ, nhưng chi phí tài chính 24.398 tỷ (lãi vay) khiến tài chính là gánh nặng ròng; sau chi phí bán hàng & quản lý (2.529 tỷ), lãi thuần HĐKD đạt **29.569 tỷ**; Lợi nhuận ròng **23.146 tỷ (+453%)**. Lũy kế 9 tháng doanh thu 202.586 tỷ (+302%), LNST 75.059 tỷ — **đạt 125% kế hoạch lợi nhuận năm**; doanh thu điều chỉnh (gồm bán buôn & hợp tác BCC) đạt 232.593 tỷ = 82% kế hoạch.

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q3/2026	Q3/2025	%YoY	Q2/2026	%QoQ
Doanh thu thuần	**85.364**	**16.420**	**+420**	**52.722**	**+61,9**
Lợi nhuận gộp	51.490	3.984	×12,9	34.732	+48,3
Biên lợi nhuận gộp (%)	60,3	24,3	+36,0 đ%	65,9	−5,6 đ%
LN thuần từ HĐKD	29.569	5.240	×5,6	—	—
Lợi nhuận trước thuế	**29.523**	**5.420**	**+444**	**32.841**	**−10,1**
Lợi nhuận ròng	**23.146**	**4.184**	**+453**	**22.583**	**+2,5**

Doanh thu thuần & biên lãi gộp theo quý

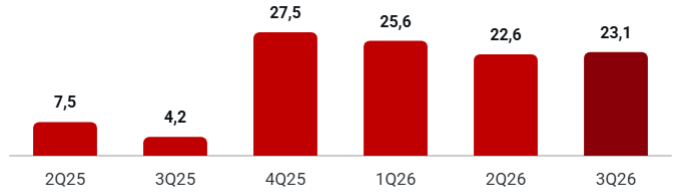
Cột = doanh thu (nghìn tỷ) · đường = biên gộp (%, trục phải)



Nguồn: TCBS Research · BCTC hợp nhất VHM

Lợi nhuận ròng theo quý

Nghìn tỷ đồng · Quý 3 tiếp nối chuỗi kỷ lục



Nguồn: TCBS Research · BCTC hợp nhất VHM

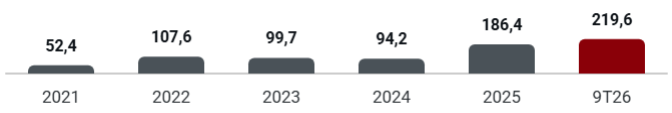
2.2. Doanh số bán hàng & backlog

Doanh số bán (presales) 9 tháng ~219.600 tỷ (+35%), riêng Quý 3 ~71.500 tỷ với **bán lẻ chiếm 81%** (Saigon Park, Global Gate Hạ Long, Green City, Green Paradise) — phản ánh lực cầu người mua ở cuối mạnh. Trong khi đó, **doanh thu ghi nhận chủ yếu đến từ bán buôn** (mảng bán sản phẩm bất động sản ~84% tổng doanh thu 9 tháng). **Backlog (doanh số chưa bàn giao) cuối Quý 3 ~185.600 tỷ** (~1,7× trung bình 2021–2025), dẫn đầu Green Paradise, Saigon Park, Global Gate, Ocean Park — cơ sở doanh thu các quý tới.

- **Doanh thu & lợi nhuận đến từ đâu** — chủ yếu từ **bán buôn các đại dự án**: lãi gộp bất động sản 9T 118.625 tỷ (biên 58,6%) từ bán sỉ quỹ đất/sản phẩm (Ocean Park 2&3, Green Paradise, Global Gate, Saigon Park). Với mô hình nhà phát triển tổng thể, bán buôn giúp ghi nhận doanh thu sớm, thu tiền nhanh, cải thiện biên và giảm rủi ro — là hoạt động thường xuyên, chiếm phần lớn doanh thu. Một phần bán buôn qua chuyển nhượng vốn dự án & hợp tác BCC (6.426 + 7.895 tỷ) hạch toán vào doanh thu tài chính, bản chất vẫn là bán buôn bất động sản.
- **Backlog lớn & điểm rơi bàn giao** — ~185.600 tỷ doanh số chưa ghi nhận (1,7× trung bình 2021–2025) là "của để dành" cho doanh thu các quý tới; **Green Paradise (Cần Giờ) dự kiến bàn giao những căn đầu tiên trong Quý 4/2026**.

Doanh số bán hàng theo năm

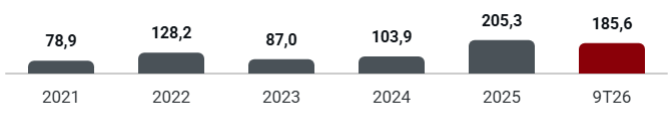
Nghìn tỷ đồng · 9T2026 đã ~219,6



Nguồn: VHM công bố · TCBS tổng hợp

Backlog (doanh số chưa bàn giao)

Nghìn tỷ · cuối kỳ · 30/9/2026 ~185,6



Nguồn: VHM công bố · TCBS tổng hợp

2.3. Chất lượng lợi nhuận, dòng tiền & đòn bẩy

Lợi nhuận VHM Quý 3 có chất lượng tốt và được hỗ trợ bởi dòng tiền: nguồn thu chủ yếu từ **bán buôn các đại dự án** (lãi gộp bất động sản là cấu phần lớn nhất), còn **dòng tiền từ hoạt động kinh doanh 9 tháng dương 181.070 tỷ** nhờ cơ chế bán buôn thu tiền nhanh và tiền ứng trước của khách tăng mạnh. Tuy nhiên, công ty đang ở **pha đầu tư lớn**: dòng tiền đầu tư 9T âm ~260k và **tổng vay tăng 146k → 240.622 tỷ (+64%)**, đưa nợ ròng/vốn chủ lên ~60% (từ ~36% cuối 2025). Điểm trấn an: **hệ số chi trả lãi vay vẫn cải thiện lên 11,3 lần**, nợ vay 99% bằng VND và 74% kỳ hạn trên 1 năm; vay tăng chủ yếu để nộp tiền sử dụng đất cho các dự án đang triển khai.

- **Dòng tiền kinh doanh dương mạnh** — CFO 9T +181.070 tỷ (cùng kỳ +42.908) vượt cả lợi nhuận trước thuế, nhờ cơ chế bán buôn giúp thu tiền nhanh và tiền ứng trước của khách tăng — phản ánh chất lượng lợi nhuận tốt, không chỉ ghi nhận trên sổ sách.
- **Đòn bẩy tăng nhanh cho pha đầu tư** — tổng vay 240.622 tỷ (+64% từ đầu năm), nợ ròng/VCSH ~60%; chi phí lãi vay 9T ~11k tỷ. Đây là lựa chọn đánh đổi để tài trợ các siêu dự án; cần theo dõi khả năng trả nợ và chi phí tài chính khi mặt bằng lãi suất thay đổi.
- **Quỹ dự án mở rộng mạnh** — tồn kho (dự án dở dang) tăng lên 247.303 tỷ (+88%), người mua trả tiền trước 127.274 tỷ; đây là cơ sở cho doanh thu/lợi nhuận tương lai nhưng đồng thời làm tổng tài sản phình lên 1,34 triệu tỷ (+69%).

Cấu thành LNTT lũy kế 9 tháng 2026

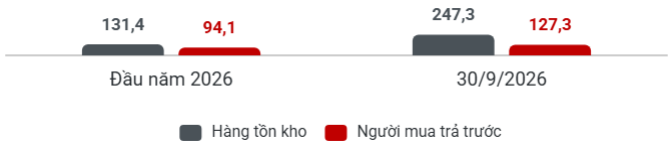
Nghìn tỷ · lãi gộp BĐS & lãi bán buôn (DT tài chính) là nguồn chính



Nguồn: TCBS Research · BCTC VHM

Tồn kho & tiền người mua trả trước

Nghìn tỷ · đầu năm vs 30/9/2026



Nguồn: BCTC VHM

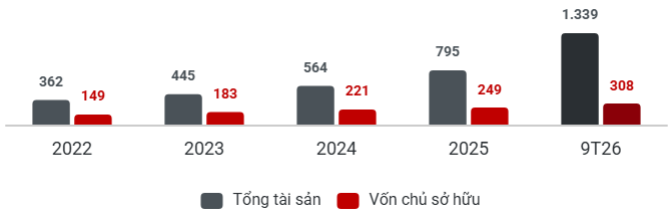
2.4. Quy mô, đòn bẩy & định giá

Trên mức lợi nhuận kỷ lục, định giá VHM ở mức **thấp theo P/E**: tại giá 60.400 đồng (số cổ phiếu mới 8.214,8 triệu sau chia cổ phiếu), vốn hóa ~496.000 tỷ, tương ứng **P/E ~6,3 lần** (trên Lợi nhuận ròng dự phóng 2026 ~78.500 tỷ) và **P/B ~1,7 lần** (giá trị sổ sách 34.906đ), ROE ~31%. Mức P/E thấp phản ánh (i) lợi nhuận 2026 ở vùng đỉnh ghi nhận đại dự án và (ii) đòn bẩy/pha đầu tư đang cao. Với quỹ dự án nhiều năm (Cần Giờ, Global Gate…), cổ tức và yếu tố hỗ trợ từ nâng hạng thị trường, đây là hồ sơ phù hợp nhà đầu tư trung–dài hạn chấp nhận tính dồn theo kỳ của lợi nhuận.

- **P/E thấp trên lợi nhuận kỷ lục** — ~6 lần là mức thấp so với vị thế dẫn đầu ngành và tăng trưởng; tuy nhiên cần nhìn lợi nhuận 2026 như một đỉnh ghi nhận, nên P/E tính trên mặt bằng lợi nhuận bình quân qua chu kỳ sẽ cao hơn con số tức thời.
- **Theo dõi đòn bẩy & tính bền của lợi nhuận** — nợ ròng/VCSH ~60% và dòng tiền đầu tư âm lớn cho thấy VHM đang "đặt cược" vào các siêu dự án. Khả năng duy trì lợi nhuận cao phụ thuộc tiến độ bàn giao, hấp thụ thị trường và pháp lý — đây là các biến số cần theo dõi sát.

Tổng tài sản & vốn chủ sở hữu theo năm

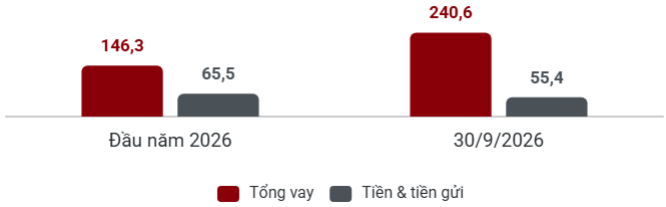
Nghìn tỷ · cuối kỳ · mở rộng rất nhanh



Nguồn: BCTC VHM

Tổng vay & Tiền + tiền gửi

Nghìn tỷ · đầu năm vs 30/9 · đòn bẩy tăng



Nguồn: BCTC VHM

- **Đánh giá:** VHM là **nhà phát triển BĐS dẫn đầu, Quý 3 kỷ lục với doanh thu – lợi nhuận chủ yếu từ bán buôn đại dự án và dòng tiền kinh doanh dương mạnh, đã vượt kế hoạch cả năm**; định giá P/E thấp ~6 lần. TCBS đánh giá **TÍCH CỰC** cho nhà đầu tư trung–dài hạn, với lưu ý lợi nhuận dồn theo kỳ bàn giao đại dự án và đòn bẩy/pha đầu tư đang tăng nhanh. Đây là nhận định tham chiếu, không phải khuyến nghị mua/bán cụ thể.

Phụ lục — Số liệu tài chính theo quý

Trích lược báo cáo kết quả kinh doanh và bảng cân đối kế toán hợp nhất theo quý

Báo cáo kết quả kinh doanh (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Q2/2025	Q3/2025	Q4/2025	Q1/2026	Q2/2026	Q3/2026
Doanh thu thuần	**18.316**	**16.420**	**102.178**	**65.114**	**52.722**	**85.364**
Lợi nhuận gộp	3.822	2.466	34.533	31.370	34.732	51.490
Biên lợi nhuận gộp (%)	20,9	15,0	33,8	48,2	65,9	60,3
Lợi nhuận trước thuế	**9.033**	**5.420**	**34.517**	**30.727**	**32.841**	**29.523**
Lợi nhuận sau thuế	8.225	4.436	28.022	25.625	26.467	23.021
Lợi nhuận ròng (cổ đông mẹ)	**7.508**	**4.184**	**27.514**	**25.552**	**22.583**	**23.146**

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng) · cuối kỳ

Chỉ tiêu	2023	2024	2025	30/9/2026
Tổng tài sản	**444.631**	**564.209**	**794.704**	**1.339.199**
Hàng tồn kho	55.318	54.696	131.415	247.303
Người mua trả tiền trước	—	—	94.089	127.274
Tổng vay & nợ thuê tài chính	56.684	81.292	146.323	240.622
Tổng nợ phải trả	261.994	343.465	545.488	1.031.406
Vốn chủ sở hữu	**182.636**	**220.744**	**249.217**	**307.792**

Nguồn: BCTC hợp nhất giữa niên độ Quý 3/2026 của Vinhomes (ký 30/10/2026) & báo cáo công bố KQKD; số liệu Quý 2/2025–Quý 2/2026 theo bản cập nhật Quý 2/2026. Số liệu theo quý dương lịch, hợp nhất. Doanh thu/lợi nhuận Quý 4/2025 cao đột biến do bàn giao lượng lớn. Số cổ phiếu hiện hành 8.214,8 triệu (sau chia cổ phiếu thưởng ~1:1 trong 2026). Dòng tiền kinh doanh 9T/2026 dương 181.070 tỷ; dòng tiền đầu tư 9T âm 259.781 tỷ. Dự phóng neo theo thực hiện 9 tháng.

Mô hình tài chính & dự phóng theo năm · 2021–2030

Đơn vị: tỷ đồng (trừ các dòng tỷ lệ, lần, %, đồng/CP) · Cột 2026–2030 là dự phóng; **2026 neo theo thực hiện 9 tháng** (năm đỉnh ghi nhận đại dự án) · Chỉ tiêu trên mỗi cổ phiếu dùng **số cổ phiếu hiện hành 8.214,8 triệu** (sau chia cổ phiếu ~1:1 2026, trình bày lại các năm); P/E, P/B tính tại giá **60.400 đồng** (09/11/2026) · Nguồn: TCBS Research, BCTC hợp nhất VHM

	THỰC HIỆN					DỰ PHÓNG · TCBS				
Chỉ tiêu	**2021**	**2022**	**2023**	**2024**	**2025**	**2026F**	**2027F**	**2028F**	**2029F**	**2030F**
Số lượng cổ phiếu (triệu)	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8	8.214,8
P/E (lần)	**8,1**	**6,6**	**5,1**	**5,0**	**11,7**	**6,3**	**7,6**	**5,7**	**4,4**	**3,4**
EPS (đồng)	4.726	3.510	4.062	3.871	5.100	9.558	7.874	10.588	13.839	17.748
P/B (lần)	**2,5**	**1,3**	**1,0**	**0,8**	**2,1**	**1,8**	**1,7**	**1,5**	**1,3**	**1,1**
BVPS (đồng)	15.185	17.677	21.827	24.667	28.982	32.917	36.159	40.519	46.218	53.526
ROE	**31%**	**21%**	**21%**	**17%**	**19%**	**31%**	**23%**	**28%**	**32%**	**36%**
Biên lợi nhuận gộp	57%	49%	34%	32%	30%	45%	38%	40%	40%	40%
Biên lợi nhuận ròng	**46%**	**46%**	**32%**	**31%**	**27%**	**32%**	**24%**	**26%**	**27%**	**28%**
Nợ ròng / Vốn chủ sở hữu	0,1	0,1	0,2	0,2	0,3	0,4	0,3	0,3	0,0	0,0
EBIT / Lãi vay (lần)	18,1	12,3	9,2	3,2	3,4	4,8	3,2	5,5	6,9	17,0
Doanh thu thuần	**84.986**	**62.393**	**103.557**	**102.323**	**153.271**	**245.233**	**269.757**	**337.196**	**421.495**	**526.869**
Tăng trưởng doanh thu		−27%	66%	−1%	50%	60%	10%	25%	25%	25%
EBITDA	43.490	26.837	29.387	26.383	40.553	100.650	92.969	123.506	155.505	195.605
Lợi nhuận sau thuế	**38.948**	**29.162**	**33.533**	**35.073**	**43.335**	**81.200**	**66.900**	**89.900**	**117.600**	**150.800**
Tăng trưởng lợi nhuận		−26%	16%	−5%	32%	87%	−18%	34%	31%	28%
Lợi nhuận ròng (cổ đông mẹ)	38.825	28.831	33.371	31.801	41.895	78.518	64.683	86.979	113.688	145.795
Hàng tồn kho	28.579	64.362	55.318	54.696	131.415	238.115	220.102	266.252	218.756	273.445
Tổng tài sản	**230.516**	**361.813**	**444.631**	**564.209**	**794.704**	**1.111.614**	**1.145.891**	**1.359.340**	**1.534.104**	**1.872.819**
Tổng vay	19.919	36.206	56.684	81.292	146.323	197.083	154.090	154.090	78.162	78.162
Vốn chủ sở hữu	**131.407**	**148.522**	**182.636**	**220.744**	**249.217**	**281.547**	**308.181**	**343.995**	**390.808**	**450.840**

© **Techcom Securities** | Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội | Hotline: 1900 23 23 66 | www.tcbs.com.vn

*Để không bỏ lỡ các báo cáo phân tích mới nhất từ TCBS Research, Quý khách vui lòng đăng ký địa chỉ email qua link sau: **Đăng ký**.*

Mọi góp ý về báo cáo phân tích, Quý khách vui lòng gửi về địa chỉ research.feedback@tcbs.com.vn. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Miễn trừ trách nhiệm:

Thông tin trong báo cáo được tổng hợp từ các nguồn TCBS đánh giá là đáng tin cậy tại thời điểm phát hành, nhưng TCBS không bảo đảm tính chính xác hoặc đầy đủ. Các nhận định phản ánh quan điểm của TCBS tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư. Nhà đầu tư tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình. Hiệu quả trong quá khứ không bảo đảm kết quả trong tương lai; đầu tư luôn có rủi ro, kể cả mất vốn.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, TCBS không chịu trách nhiệm đối với tổn thất phát sinh từ việc sử dụng báo cáo. Báo cáo thuộc sở hữu của TCBS; mọi sao chép, trích dẫn hoặc phân phối lại phải được TCBS chấp thuận bằng văn bản.